

**Phụ lục VIII**  
**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC**  
**CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

(Ban hành theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9 năm 2015 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**  
**DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 7**  
**MST: 0301455353**  
**Số: 422/BC-DVCI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
 Quận 7, ngày 29 tháng 6 năm 2021

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Quyết định số 07/QĐ-HĐTV ngày 17/06/2021)

**I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

**1. Hội đồng thành viên:**

**BIỂU SỐ 1**  
**THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ**  
**VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. Hội đồng thành viên	Trương Văn Thủ	1966	Chủ tịch (Từ 18/8)		Chuyên trách	Cử nhân Luật Cử nhân Kinh tế	33 năm	Phó Chủ tịch UBND Quận 7	
	Huỳnh Thái Quốc	1961	- Chủ tịch (Từ 1/1 đến 1/3) - Thành viên (Từ 2/3)		Chuyên trách	Thạc sỹ Kinh tế	33 năm	Trưởng phòng Kinh tế Quận 7	
	Phan Thị Hồng Hạnh	1979	Thành viên		Chuyên trách	Cử nhân Hành chính	22 năm	Trưởng phòng Tổ chức hành chính	
	Lê Lợi		Chủ tịch (Từ 16/4 đến 17/8)		Chuyên trách	Kỹ sư xây dựng	20 năm	Trưởng phòng Kinh tế Quận 7	
II. Giám đốc	Võ Hoàng Huân	1969	Giám đốc (Từ 18/8)		Chuyên trách	Kiến trúc sư	26 năm	Trưởng phòng Quản lý đô thị Quận 7	
III. Phó Giám đốc	Đinh Nho Quyền	1963	- Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT (Đến 17/8) - Phó Giám đốc (Từ 18/8)		Chuyên trách	Kỹ sư Xây dựng	34 năm	Giám đốc	
	Bùi Văn Hoàng	1968	Phó Giám đốc		Chuyên trách	Kỹ sư Xây dựng	23 năm	Trưởng Phòng Kỹ thuật	

	Nguyễn Văn Hiếu	1965	Phó Giám đốc (Đến 6/10)		Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	32 năm	Kế toán trưởng	
IV. Kế toán trưởng	Hà Thùy Linh	1979	Kế toán trưởng		Chuyên trách	Cử nhân Kinh tế	19 năm	Phó phòng Kế toán	

## 2. Kiểm soát viên:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
1	Nguyễn Thị Hồng	1978	Kiểm Soát viên		Chuyên trách	Cử nhân kinh tế	20 năm	Phó Phòng Tổ chức hành chính	

## 3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số tiền thực lãnh 2020
1	Trương Văn Thủ	Chủ tịch HĐQT (Từ 18/8)	84.300.000
2	Huỳnh Thái Quốc	- Chủ tịch HĐQT (Từ 1/1 đến 2/3) - Thành viên HĐQT (Từ 2/3)	392.000.000
3	Phan Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT	353.000.000
4	Võ Hoàng Huân	Giám đốc (Từ 18/8)	81.100.000
5	Đình Nho Quyền	- Giám đốc (Từ 1/1 đến 17/8) - Phó Giám đốc (Từ 18/8)	399.200.000
6	Bùi Văn Hoàng	Phó Giám đốc	358.000.000
7	Hà Thùy Linh	Kế toán trưởng	278.900.000
8	Lê Lợi	Chủ tịch HĐQT (Từ 16/4 đến 17/8)	86.333.000
9	Nguyễn Văn Hiếu	Phó Giám đốc (Từ 1/1 đến 6/10)	307.154.545
10	Nguyễn Thị Hồng	Kiểm Soát viên	353.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.692.987.545</b>

## 4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

### 4.1. Các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp:

- Đảm bảo nguyên tắc xây dựng Công ty phát triển sản xuất kinh doanh lành mạnh, đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo bảo toàn và phát triển nguồn vốn được giao.

- Quan tâm chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

### 4.2. Các chính sách khác của doanh nghiệp để đảm bảo đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

- Điều lệ tổ chức của Công ty; Quy chế hoạt động của Công ty; Quy chế hoạt động

của HĐQT; Quy chế hoạt động Kiểm soát viên; quy định phân công Ban Giám đốc; các quy chế hoạt động của phòng đội Công ty; Quy chế khen thưởng, Quy chế quản lý tài chính; quy chế quản lý nợ, quy chế trả lương trả thưởng; Tiêu chuẩn chức danh cán bộ; Quy chế đối thoại; nội quy lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tuyển dụng - đào tạo; ...

**5. Về quản lý rủi ro**

- Không có.

**II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP**

**BIỂU SỐ 2**

**CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP**

*(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	4127/QĐ-UBND	17/02/2020	Quyết định ban hành kế hoạch tổ chức kiểm kê, rà soát quỹ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận 7.
2	726/QĐ-UBND	25/03/2020	Quyết định về giao tiêu chí đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2020.
3	876/QĐ-UBND	10/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí đặt hàng "vận hành các trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận 06 tháng đầu năm 2020".
4	877/QĐ-UBND	10/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí đặt hàng "quét dọn, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận 06 tháng đầu năm 2020"
5	1655/QĐ-UBND	21/07/2020	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí đặt hàng "Duy tu thường xuyên và sửa chữa các hạng mục hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn quận quý 1 năm 2020"
6	1656/QĐ-UBND	21/07/2020	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí đặt hàng "duy tu thường xuyên và sửa chữa các hạng mục hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn quận quý 2 năm 2020"
7	2392/QĐ-UBND	16/09/2020	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí đặt hàng "duy tu thường xuyên và sửa chữa các hạng mục hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn Quận quý 3/2020.
8	2413/QĐ-UBND	22/09/2020	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí đặt hàng "quét dọn, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận quý 3 năm 2020"
9	2414/QĐ-UBND	22/09/2020	Quyết định về việc phê duyệt dự toán kinh phí đặt hàng" vận hành các trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận quý 3/2020.

**III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:**

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên:

**BIỂU SỐ 3**

**THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

*(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)*

T T	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Trương Văn Thủ	Chủ tịch (Từ 18/8)	7/7	0		100
2	Huỳnh Thái Quốc	- Chủ tịch HĐQT (Từ 1/1 đến 2/3) - Thành viên HĐQT (Từ 2/3)	20/20	0		100
3	Phan Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT	20/20	0		100
4	Lê Lợi	Chủ tịch (Từ 16/4 đến 17/8)	7/7	0		100
5	Đình Nho Quyền	Thành viên (Đến 17/8)	11/11	0		100

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Giám đốc:

- Rà soát các Quy chế hoạt động của Công ty, Giám sát các hoạt động SXKD, chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 của Công ty. Giám sát việc đầu tư tài sản của Công ty. Giám sát công tác thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý Công ty theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

#### BIỂU SỐ 4

### THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	36/QĐ-NS	03/01/2020	Bổ nhiệm Kế toán trưởng (bà Hà Thùy Linh).
2	01/QĐ-HĐTV	01/06/2020	Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương của người lao động, người quản lý chuyên trách.
3	03/QĐ-HĐTV	26/8/2020	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty (ông Đình Nho Quyền).
4	3a/QĐ-HĐTV	29/09/2020	Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương của người lao động, người quản lý chuyên trách.
5	06/QĐ-NS	07/10/2020	Bổ nhiệm lại Phó Giám đốc (ông Bùi Văn Hoàng).
6	05/QĐ-HĐTV	01/10/2020	Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty.

7	08/QĐ-HĐTV	30/10/2020	Thông qua phương án điều chỉnh bố trí nhân sự.

### III. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

#### 1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên

- Giám sát việc xây dựng và chi trả Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người lao động, viên chức quản lý.

- Giám sát Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của công ty. Đánh giá giám sát báo cáo tài chính 6 tháng, năm của công ty qua việc kiểm tra thực hiện bảo toàn vốn chủ sở hữu và đánh giá một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu theo Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính.

- Giám sát việc lập kế hoạch sử dụng lao động năm 2017 theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016.

- Giám sát tiến độ thực hiện các công việc liên quan đến công tác cổ phần hóa công ty.

- Giám sát việc công bố thông tin, việc công khai quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và thu nhập của từng viên chức quản lý công ty trên website của công ty theo quy định của Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội.

- Giám sát việc ban hành, sửa đổi và thực hiện các quy chế tài chính, quy chế nội bộ của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động trong doanh nghiệp chuẩn bị cổ phần hóa (*chính sách mua cổ phần ưu đãi, chế độ hưu trí, chế độ trợ cấp thôi việc, chế độ đối với lao động dôi dư*).

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết, các quyết định của Hội đồng thành viên.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

#### 2. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

### BIỂU SỐ 5

#### THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	05/DVCI-KSV	05/02/2020	Đánh giá hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty.
2	06/DVCI-KSV	11/02/2020	Ý kiến của KSV đối với Chương trình công tác hoạt động sản xuất năm 2020 của Công ty.
3	08/DVCI-KSV	27/02/2020	Báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2019 của Công ty.
4	14/DVCI-KSV	20/04/2020	Báo cáo đánh giá "tình hình các khoản nợ năm 2019" của Công ty.
5	15/DVCI-KSV	20/4/2020	Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính quý 1 năm 2020 của Công ty.
6	25/DVCI-KSV	18/07/2020	Đánh giá hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020 của

			Công ty.
7	28/DVCI-KSV	24/07/2020	Báo cáo đánh giá tình hình tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty.
8	32/DVCI-KSV	19/10/2020	Về việc đăng ký các chỉ tiêu tài chính năm 2021 của Công ty.
9	36/DVCI-KSV	20/10/2020	Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính 9 tháng đầu năm 2020 của Công ty.
10	38/DVCI-KSV	27/11/2020	Về việc xin điều chỉnh giảm các chỉ tiêu tài chính năm 2020 của Công ty.

#### IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

##### BIỂU SỐ 6

#### THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	BQL dự án đầu tư xây dựng khu vực quận 7	Hợp đồng kinh tế - Bảo trì kết cấu HTGT trên địa bàn quận	7,57
		Hợp đồng kinh tế - Nâng cấp công viên ABC	7,25
		Hợp đồng kinh tế - Nâng cấp mở rộng trường Tiểu học Võ Thị Sáu	20,63
		Hợp đồng kinh tế - Sửa chữa nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ Nhà Bè	32,35
		Hợp đồng kinh tế - Duy tu sửa chữa đường Đào Trí	7,22
		Hợp đồng kinh tế - Duy tu, bảo dưỡng HT thoát nước Quý IV	3,79
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 7 (UBND quận)	Hợp đồng kinh tế - Quét dọn rác 06 tháng đầu năm 2020	20,64
		Phụ lục Hợp đồng - Quét dọn rác QIII-2020	10,42
		Phụ lục Hợp đồng - Quét dọn rác QIV-2020	10,38
		Hợp đồng kinh tế - Vận chuyển rác 06 tháng đầu năm 2020	12,45
		Phụ lục Hợp đồng - Vận chuyển rác QIII- 2020	6,36
		Phụ lục Hợp đồng - Vận chuyển rác QIV- 2020	5,8
		Hợp đồng kinh tế - Duy tu, bảo dưỡng	9,11

		HT thoát nước QI- 2020	
		Phụ lục Hợp đồng - Duy tu, bảo dưỡng HT thoát nước QII- 2020	4,73
		Hợp đồng kinh tế - Duy tu, bảo dưỡng HT thoát nước QIII- 2020	5,23
		Phụ lục Hợp đồng - Chăm sóc bảo dưỡng cây xanh, công viên trên địa bàn quận	13,73
		Phụ lục Hợp đồng - BQL dự án đầu tư xây dựng các CT giao thông	4,72
3	BQL dự án đầu tư xây dựng các CT giao thông	Hợp đồng kinh tế - Đường dẫn cầu Phước Lộc	23,89
4	Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật TP.HCM	Hợp đồng kinh tế - Chăm sóc bảo dưỡng cây xanh, công viên	22,54
5	EXIMBANK chi nhánh quận 7	Hợp đồng tín dụng	14,79
6	AGRIBANK chi nhánh Nam Sài Gòn	Hợp đồng tín dụng	8,13

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(4): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..)



Võ Hoàng Huân

